

Dự án VnSAT - Chuyển đổi nông nghiệp bền vững

NGÀNH LÚA GẠO

Tháng 12/ 2017

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Tiêu điểm trong tháng 12/ 2017

- Giá gạo quốc tế thay đổi trái chiều tại các quốc gia xuất khẩu gạo chính.
- Sản lượng gạo thế giới niên vụ 2017/18 sẽ đạt 483,5 triệu tấn, tăng 2,3 triệu tấn so với dự báo tháng trước, nhưng thấp hơn năm ngoái khoảng 0,7%.
- Dự trữ gạo thế giới năm nay đạt 140,7 triệu tấn, tăng 2,7 triệu tấn so với năm trước.
- Thương mại gạo thế giới năm 2018 có thể đạt 45,5 triệu tấn.

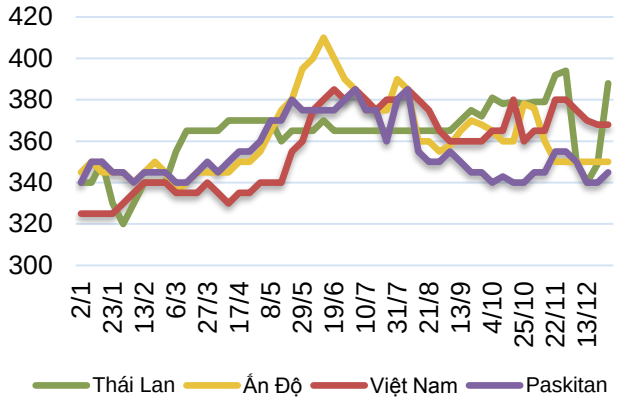
Diễn biến giá cả trong tháng 12/ 2017

Trong tháng 12/2017, giá gạo quốc tế thay đổi trái chiều tại các quốc gia xuất khẩu gạo chính. Giá gạo giảm nhẹ tại Thái Lan, ổn định tại Ấn Độ và dao động nhẹ tại Việt Nam.

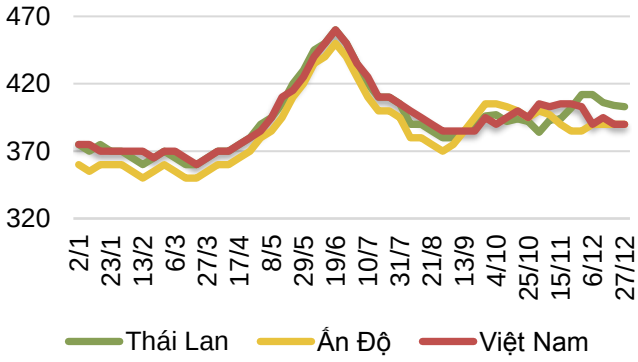
Sau khi tăng mạnh vào thời điểm cuối tháng 11 và đầu tháng 12, giá gạo 5% tấm Thái Lan đã chững lại và giảm dần vào cuối tháng. Trung bình trong tháng, giá gạo 5% Thái Lan đạt mức 406,25 USD/tấn, tăng 9,25 USD/tấn, tương đương 2,33% so với mức giá trung bình tháng trước.

Giá gạo 5% tại Ấn Độ đạt mức 390 USD/tấn, giảm nhẹ 0,36% so với tháng trước. Giá gạo 5% tấm tại Việt Nam giảm 3,2% so với tháng trước, duy trì trong khoảng 390 – 395 USD/tấn. Giá gạo 5% Pakistan trung bình đạt 374,75 USD/tấn.

Diễn biến giá gạo 25% tấm trên thị trường thế giới (USD/tấn)



Diễn biến giá gạo 5% tấm quốc tế năm 2017 (USD/tấn)



Nguồn: Thai Rice Exporters Association

Dù có những biến đổi trái chiều so với tháng trước, nhưng giá gạo 5% tấm tại 3 thị trường xuất khẩu lớn là Thái Lan, Ấn Độ và Việt Nam đều tăng so với cùng kì năm ngoái. Cụ thể, giá gạo 5% tấm tại Thái Lan tăng 7,97%; tại Ấn Độ tăng 7,69%; tại Việt Nam tăng 6,1% so với cùng kì năm ngoái.

Trong tháng 12/2017, giá gạo 25% tấm Thái Lan giảm mạnh vào đầu tháng sau đó tăng trở lại, giá dao động trong khoảng 350 – 388 USD/tấn. Giá gạo 25% tấm tại Ấn Độ ổn định ở mức 350 USD/tấn trong cả tháng. Giá gạo 25% tấm Việt Nam tại thời điểm cuối tháng 12/2017 đạt 368 USD/ tấn, giảm 3,15% so với cuối tháng trước. Nhưng tính trung bình, giá gạo 25% tấm Việt Nam chỉ giảm nhẹ 2,25 USD/tấn so với tháng trước, tương đương 0,61%.

Tình hình sản xuất

Trong báo cáo Triển vọng ngành lúa gạo tháng 12/2017, Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) dự báo sản lượng gạo thế giới niên vụ 2017/18 đạt 483,5 triệu tấn, tăng 2,3 triệu tấn so với dự báo tháng trước nhưng thấp hơn năm ngoái khoảng 0,7%. Dự báo sản lượng tăng tại Trung Quốc, Sri Lanka, Thái Lan, Việt Nam nhưng giảm tại Bangladesh, Brazil, Colombia, Ai Cập, Ấn Độ, Nhật Bản, Madagascar, Philippines, Hàn Quốc và Mỹ.

Diện tích canh tác đạt 160,2 triệu ha, giảm 0,6 triệu ha so với năm 2016/17, chủ yếu tại các quốc gia như: Bangladesh, Ai Cập, Ấn Độ, Philippines và Mỹ.

Dự báo dự trữ gạo thế giới năm nay đạt 140,7 triệu tấn, tăng 2,7 triệu tấn so với dự trữ năm trước. Trung Quốc vẫn là nước có lượng gạo dự trữ lớn nhất thế giới, chiếm 2/3 tổng lượng dự trữ gạo thế giới.

Tình hình thương mại [3]

Thương mại gạo toàn cầu năm 2017 có thể đạt mức kỷ lục 46,2 triệu tấn, tăng 11% so với năm 2016 so nhu cầu nhập khẩu gạo tại châu Á và châu Phi tăng mạnh (tương ứng 15% và 12%) [6]

Theo USDA, thương mại gạo thế giới trong năm 2018 dự báo đạt 45,5 triệu tấn, tăng 0,4 triệu tấn so với dự báo trước nhưng giảm 1,6% so với năm 2017. Trong đó, Thái Lan và Ấn Độ là hai quốc gia xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới trong khi Trung Quốc và Nigeria nhập khẩu nhiều nhất.



Nguồn: USDA, 10/2017

Về xuất khẩu, các đơn hàng trong năm 2018 sẽ giảm tại Argentina, Myanma, Campuchia, Thái Lan, Hoa Kỳ, và Uruguay. Ngược lại, xuất khẩu của Australia, Ấn Độ, Pakistan, và Việt Nam sẽ tăng trong năm 2018.

Về nhập khẩu, Ai Cập, Iran, Kenya, Malaysia, Nigeria và Sri Lanka sẽ nhập ít gạo hơn trong năm 2018. Ngược lại, Bangladesh, Cote d'Ivoire, Madagascar, và Philippines sẽ nhập nhiều gạo hơn trong năm 2018, so với năm 2017.

Một số diễn biến xuất khẩu trong tháng

- Xuất khẩu gạo của Myanma năm 2017 có thể đạt mức cao nhất trong 50 năm qua. Năm nay, tổng lượng gạo xuất khẩu có thể đạt 2,5 đến 2,8 triệu tấn, cao hơn so với mức 2,2 triệu tấn năm ngoái.
- Thái Lan đã xuất khẩu 10,3 triệu tấn gạo trong năm nay, tăng 16,3% so với cùng kì năm ngoái. Nhưng con số này vẫn chưa thể giúp Thái Lan dành lại vị trí nhà xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới. Trong năm nay, Ấn Độ sẽ xuất khẩu trên 11 triệu tấn. Do đồng Bath tăng giá, nên dự kiến xuất khẩu gạo của Thái Lan trong năm sau có thể giảm xuống 9,5 triệu tấn. [2]

- Bộ Nông nghiệp, Thực phẩm và Nông thôn Hàn Quốc cho biết Quốc hội Hàn quốc đã thông qua dự luật tham gia Công ước Hỗ trợ lương thực (FAC) vào ngày 01/12/201. Với sự tham gia của 14 quốc gia trong đó có Mỹ, Nhật Bản và EU, công ước FAC là một hiệp ước quốc tế hỗ trợ nhân đạo về lương thực. Khi trở thành thành viên, Hàn quốc sẽ cung cấp 50.000 tấn gạo cho các nước có nhu cầu thông qua Chương trình Lương thực thế giới. [3]



Nguồn: USDA, 10/2017

Một số diễn biến nhập khẩu trong tháng

- Bangladesh sẽ nhập khẩu 150.000 tấn gạo từ Ấn Độ với mức giá 440 USD/tấn. Mức giá này đã bao gồm cả chi phí vận chuyển, bảo hiểm và các chi phí liên quan khác. Do ảnh hưởng của lũ lụt vào đầu năm, Bangladesh - nhà sản xuất gạo lớn thứ 4 thế giới đã phải nhập khẩu gạo liên tục để bổ sung nguồn gạo dự trữ và ổn định giá gạo trong nước. Chỉ riêng từ tháng 7 đến 11 năm nay, Bangladesh đã nhập khẩu 1,8 triệu tấn gạo. Từ nay tới tháng 6/2018, chính phủ Bangladesh vẫn sẽ tiếp tục nhập khẩu khoảng 1,5 triệu tấn gạo theo hình thức đấu thầu. [4]

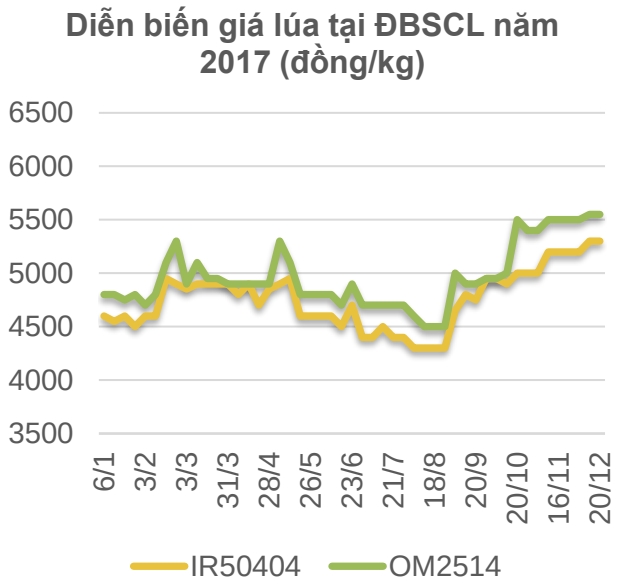
- Bộ Tài Chính Philippines đề xuất loại bỏ hạn mức nhập khẩu gạo, thay vào đó, thuế nhập khẩu gạo sẽ được tăng lên mức 35%. Theo ước tính của Ủy ban Kinh tế và Phát triển Philippines, biện pháp này có thể giúp giá gạo trung bình tại Philippines giảm đến 7 peso/kg, cũng như đem lại 27,3 tỷ Peso tiền thuế mỗi năm trong giai đoạn 2017-2023. Nhờ đó, giảm nhẹ gánh nặng cho người nghèo – nhóm dân cư đang phải dành đến 20% thu nhập để mua gạo. Thêm vào đó, việc nhập khẩu gạo sẽ được chuyển giao dần cho khối tư nhân, giảm thiểu tình trạng hoạt động kém hiệu quả hiện nay của Ủy ban Lương thực Philippines (NFA). Trong giai đoạn 2005 đến 2015, Chính phủ đã phải chi gần 187 tỷ Peso, tương đương 19 tỷ Peso mỗi năm, để miễn giảm thuế nhập khẩu ngũ cốc cho NFA. [5]

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Tiêu điểm trong tháng 12/ 2017

- Giá lúa gạo tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) giảm trong bối cảnh giao dịch gạo trầm lắng và nguồn cung ở mức thấp.
- Diện tích, năng suất, sản lượng lúa đông xuân 2017 đều giảm do chuyển đổi diện tích gieo trồng và ảnh hưởng của sâu bệnh.
- Theo Cục Bảo Vệ thực vật, diện tích lúa bị nhiễm bệnh do sinh vật gây hại giảm so với kỳ trước.
- Khối lượng gạo xuất khẩu tháng 12 năm 2017 ước đạt 426 nghìn tấn, trị giá 199 triệu USD

Diễn biến giá cả trong tháng 12/ 2017



Nguồn: AGROINFO tổng hợp

Giá lúa gạo tại các tỉnh ĐBSCL giảm trong bối cảnh giao dịch trầm lắng và nguồn cung ở mức thấp. Cụ thể như sau:

+ Tại An Giang, giá lúa IR50404 giảm 200 đ/kg xuống còn 5.100 đ/kg; trong khi lúa OM5451 tăng 100 đ/kg lên mức 5.700 đ/kg.

+ Tại Vĩnh Long, giá lúa IR50404 tươi ổn định ở mức 5.000 đ/kg; lúa khô giữ ở mức 5.300 đ/kg.

+ Tại Bạc Liêu, giá bán buôn của Công ty Lương thực Bạc Liêu ổn định, giá lúa OM 4218 tươi 5.400 đ/kg, giá lúa khô ở mức 6.500 đ/kg.

+ Tại Kiên Giang, giá lúa IR50404 giảm 100 đ/kg xuống còn 5.600 đ/kg; giá lúa OM 4218 giảm 200 đ/kg xuống 6.300 đ/kg; giá lúa OM 6976 ổn định ở mức 6.400 đ/kg; giá lúa Jasmine giảm 300 đ/kg xuống còn 6.600 đ/kg.

Nhìn chung trong cả năm 2017, giá lúa gạo diễn biến tăng tích cực do nhu cầu xuất khẩu tăng mạnh đặc biệt ở tháng 5,6 và tháng 10,11 với mức tăng từ 900 – 1.000 đ/kg.

Trung bình cả năm, giá lúa IR50404 tại An Giang tăng khoảng 600 – 800 đ/kg, từ 4.300 – 4.400 đ/kg lên 5.100 đ/kg; giá lúa IR50404 tại Vĩnh Long tăng khoảng 300 – 400 đ/kg tùy vụ, từ 4.600 đ/kg lên 4.900 – 5.000 đ/kg.

Tình hình sản xuất

- Lúa đông xuân năm 2017 giảm cả về diện tích, sản lượng và năng suất

Do chuyển đổi diện tích gieo trồng và ảnh hưởng sâu bệnh nên diện tích, năng suất, sản lượng lúa đông xuân 2017 đều giảm. Diện tích gieo cấy lúa đông xuân 2017 đạt 3.077,4 nghìn ha, giảm 5,7 nghìn ha so với vụ Đông Xuân năm trước. Trong đó, các địa phương phía Bắc đạt 1.144,1 nghìn ha, giảm 12,1 nghìn ha; các địa phương phía Nam đạt 1.933,3 nghìn ha, tăng 6,4 nghìn ha.

Năng suất lúa đông xuân đạt 62,2 tạ/ha, giảm 0,7 tạ/ha; sản lượng đạt 19,1 triệu tấn, giảm 259,0 nghìn tấn, tương đương giảm 1,3% so với năm trước.

Sản lượng lúa đông xuân giảm nhiều nhất ở các tỉnh: Hà Tĩnh giảm 86,8 nghìn tấn do mưa ẩm, sương mù làm cho bệnh đạo ôn cổ bông phát sinh gây hại nặng trên diện rộng với hơn 20,8 nghìn ha lúa bị thiệt hại nặng (thiệt hại từ 30-70% là 7,6 nghìn ha, thiệt hại trên 70% là 13,2 nghìn ha); Đồng Tháp giảm 165,8 nghìn tấn do mưa kéo dài, sương mù, gió lốc gây đổ ngã làm giảm năng suất; Long An giảm 96,5 nghìn tấn do chuột, sâu, bệnh và mưa giông vào giai đoạn lúa trổ bông - chín; Cần Thơ giảm 59,1 nghìn tấn do ảnh hưởng của mưa dông trái mùa.

Diện tích gieo trồng lúa Đông Xuân những năm gần đây có xu hướng giảm, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu (hạn hán, nhiễm mặn), chuyển đổi cơ cấu cây trồng, chuyển đổi ngành sản xuất cũng như chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

Tính riêng vụ Đông Xuân 2017, diện tích gieo trồng lúa Đông Xuân vùng ĐBSH đạt 536,2 nghìn ha, giảm 10,1 nghìn ha do một số địa phương chuyển một phần diện tích trồng lúa sang sử dụng cho mục đích khác hoặc bỏ hoang. Trong đó, diện tích chuyển sang đất phi nông nghiệp (xây dựng cơ sở hạ tầng, đường giao thông,...) là 2,8 nghìn ha; chuyển sang trồng cây lâu năm là 2,5 nghìn ha; chuyển trồng cây hàng năm khác như rau, đậu cho hiệu quả kinh tế cao hơn là 1,2 nghìn ha; diện tích không sản xuất (bỏ hoang, ô nhiễm,...) là 1,9 nghìn ha. Tại vùng ĐBSCL, diện tích xuống giống lúa Đông Xuân năm nay đạt 1.539,4 nghìn ha, giảm 16,3 nghìn ha. Trong đó: 0,2 nghìn ha chuyển sang đất phi nông nghiệp; 7,7 nghìn ha chuyển sang cây hàng năm khác; 6,0 nghìn ha chuyển sang trồng cây lâu năm; hơn 1,0 nghìn ha chuyển sang nuôi trồng thủy sản; diện tích không sản xuất (bỏ hoang, ô nhiễm, lơi vụ...) là 1,4 nghìn ha.

- Lúa hè thu

Theo báo cáo từ các địa phương, diện tích gieo trồng lúa hè thu cả nước đạt 2.106,3 nghìn ha, tương đương với vụ hè thu năm 2016; năng suất ước đạt 54,5 tạ/ha, tăng 0,7 tạ/ha; sản lượng đạt gần 11,5 triệu tấn, tăng 143,7 nghìn tấn, tương đương tăng 1,3%. Ngoại trừ năng suất và sản lượng lúa hè thu của các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ và

Duyên hải miền Trung giảm do ảnh hưởng của mưa bão và sâu bệnh, thì năng suất và sản lượng lúa tăng đều ở các vùng, trong đó năng suất vùng ĐBSCL đạt 54,8 tạ/ha, tăng 1,0 tạ/ha; sản lượng đạt 9,05 triệu tấn, tăng 37,2 nghìn tấn, tăng 0,4%.

- Lúa thu đông

Tại các tỉnh ĐBSCL, diện tích lúa thu đông gieo cấy ước đạt 769,4 nghìn ha, giảm 3,3 nghìn ha, bằng 99,6% cùng kỳ, năng suất đạt 52,2 tạ/ha, tăng 1,8 tạ/ha, bằng 103,6%; sản lượng đạt 4,02 triệu tấn, tăng 124,2 nghìn tấn, bằng 103,2%

- Lúa mùa

Thời tiết không thuận lợi và sâu bệnh là những nguyên nhân chính làm kết quả sản xuất lúa mùa 2017 kém hơn cùng kỳ. Tổng hợp báo cáo sơ bộ từ các địa phương, diện tích lúa mùa 2017 đạt 1,76 triệu ha, giảm 17,5 nghìn ha và bằng 99,0% so với vụ mùa năm 2016; năng suất ước đạt 46,4 tạ/ha, giảm 1,4 tạ/ha; sản lượng ước đạt 8,2 triệu tấn, giảm 327,3 nghìn tấn và bằng 96,2%.

Tình hình dịch hại

Theo Cục Bảo Vệ thực vật, trong tháng 12 diện tích lúa bị nhiễm bệnh do sinh vật gây hại như (rầy nâu hại lúa, bệnh đạo ôn, bệnh bạc lá..) giảm so với kỳ trước, song một số bệnh như bệnh đạo ôn cổ bông, bệnh khô vằn, bệnh đen lép hạt, chuột có dấu hiệu tăng mạnh. Phần lớn các loại dịch hại này tập trung chủ yếu ở các tỉnh phía Nam và một số tỉnh ở Bắc Bộ.

Diện tích lúa bị nhiễm dịch hại như sau.

- **Rầy hại lúa**: Diện tích nhiễm 28.670 ha, giảm 1.903 ha so với kỳ trước, trong đó có 3.093 ha nhiễm nặng. Diện tích lúa bị bệnh tập trung chủ yếu tại các tỉnh phía Nam.

- **Bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá**: Diện tích nhiễm 421 ha, tập trung tại các tỉnh Long An, Đồng Tháp, Hậu Giang, Bạc Liêu.

- **Bệnh đạo ôn hại lá**: Diện tích nhiễm 5.890 ha, giảm 533 ha so với kỳ trước, tập trung tại các tỉnh phía Nam.

- **Bệnh đạo ôn cổ bông**: Diện tích nhiễm 6.097 ha, tăng 101 ha so với kỳ trước, có 16 ha nhiễm nặng. Bệnh đạo ôn tập trung tại các tỉnh phía Nam.

- **Sâu cuốn lá nhỏ**: Diện tích nhiễm 792 ha, tập trung chủ yếu tại các tỉnh phía Nam.

- **Bệnh bạc lá**: Diện tích nhiễm 13.245 ha, giảm 2.888 ha so với kỳ trước, có 167 ha nhiễm nặng. Phân bố chủ yếu tại các tỉnh

Bạc Liêu, Sóc Trăng, Kiên Giang, Đồng Tháp, Tiền Giang.

- **Bệnh khô vằn**: Diện tích nhiễm 4.367 ha, tăng 3.282 ha so với kỳ trước, phân bố tại tỉnh Bạc Liêu, Sóc Trăng, Bình Phước.

- **Bệnh đen lép hạt**: Diện tích nhiễm 8.214 ha, tăng 1.722 ha so với kỳ trước, tập trung chủ yếu tại các tỉnh Bạc Liêu, Sóc Trăng, Kiên Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp.

- **Chuột**: Diện tích hại 4.373 ha, tăng 422 ha so với kỳ trước, phân bố tập trung tại các tỉnh Bạc Liêu, Sóc Trăng, Đồng Tháp, Kiên Giang, Cà Mau.

- **Ốc bươu vàng**: Diện tích hại 4.725 ha, tăng 461 ha so với kỳ trước, phân bố tập trung tại các tỉnh Sóc Trăng, Long An, Đồng Tháp, Kiên Giang, Hậu Giang.

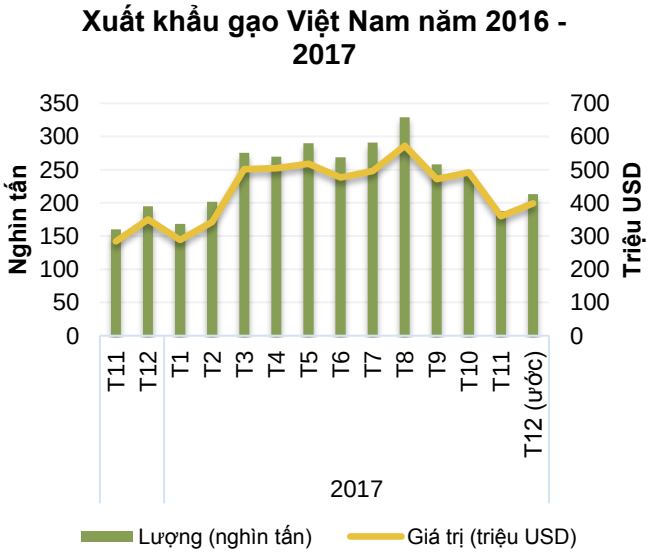
- Ngoài ra, còn một số sâu hại như: sâu năn (248 ha), sâu đục thân (279 ha), nhện gié (727 ha), bọ trĩ (723 ha).

Tình hình xuất khẩu

Khối lượng gạo xuất khẩu tháng 12 năm 2017 ước đạt 426 nghìn tấn, giá trị đạt 199 triệu USD, đưa khối lượng xuất khẩu gạo năm 2017 ước đạt 5,89 triệu tấn, trị giá đạt 2,66 tỷ USD, tăng 22,4% về khối lượng và tăng 23,2% về giá trị so với năm 2016. Giá gạo xuất khẩu bình quân 11 tháng năm 2017 đạt 450,9 USD/tấn, giảm 0,37% so với cùng kỳ năm 2016.

Trung Quốc vẫn tiếp tục đứng vị trí thứ nhất về thị trường nhập khẩu gạo của Việt Nam trong 11 tháng đầu năm 2017 với 39,5% thị phần.

Xuất khẩu gạo sang Trung Quốc trong 11 tháng đầu năm 2017 đạt 2,17 triệu tấn và 972,64 triệu USD, tăng 35,2% về khối lượng và tăng 34,7% về giá trị so với cùng kỳ năm 2016. Mười một tháng đầu năm 2017, các thị trường có giá trị xuất khẩu gạo giảm mạnh là Hồng Kông (-41,2%) và Gana (-10,6%).



Nguồn: Tổng cục Hải Quan

Bản tin được tổng hợp từ các nguồn:

Mục diễn biến giá quốc tế: Hiệp hội Các nhà xuất khẩu gạo Thái Lan

Mục sản xuất và xuất khẩu toàn cầu: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

[1]: The Nation

[2]: Bangkohpost

[3]: Chosun

[4]: Reuters

[5]: Philstar

[6]: FAO

Mục giá cả trong nước: Cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT

Mục tình hình sản xuất và mục tình hình dịch bệnh: Báo cáo tháng 12 Bộ Nông nghiệp và PTNT

Mục tình hình xuất khẩu: Tổng cục Hải Quan Việt Nam





Bản tin được thực hiện bởi AGROINFO

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn